

Bản án số: 947/2020/HS-PT

Ngày: 08/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán:

Ông **Mai Văn Quang**.

Ông **Nguyễn Đăng Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tiệp Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hải**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 900/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/HS-ST ngày 19 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Thị Thanh Ph, sinh năm: 19XX;

Nơi ĐKKHKT: 889 đường Hồng Hà, phường Chương D, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 22A ngõ 12 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Đức M và bà Nguyễn Thị T (Đều đã chết); Tiền án, tiền sự: Chưa;

Danh chỉ bản số: 369 ngày 14/8/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng lập; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2018 đến 08/3/2019, Hiện đang áp dụng Biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Luật sư bào chữa cho Bị cáo:

Bà **Phạm Thị Hồng**, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Hồng Minh Quang, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

* Người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn Bột**; Sinh năm 1946;

HKTT: Số 99 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (Đã chết)

Đại diện theo pháp luật của Người Bị hại:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn Tâm và ông Nguyễn Văn Bật là hai anh em ruột cùng cha khác mẹ, cùng sinh sống tại số nhà 99, đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Ông Bật ở dưới tầng 1, gia đình ông Tâm ở trên tầng 2. Trong quá trình sinh sống, giữa gia đình ông Tâm và ông Bật phát sinh mâu thuẫn nên thường xuyên xảy ra cãi vã nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 10/08/2018, ông Nguyễn Văn Tâm và vợ là bị cáo Lê Thị Thanh Ph cùng Ngô Khánh Hòa (Sinh năm: 1991, là con trai riêng của bị cáo Ph) đang trên tầng 2 số nhà 99 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì Ph đi ra phòng ngoài bật đèn, mở cửa để đi vào nhà vệ sinh thì thấy ông Bật đang đứng trước cửa, lưng ông Bật quay về phía cầu thang sắt đi lên tầng 2. Ph mặc váy ngủ màu xanh tím than dạng liền. Ph thấy ông Bật tay phải cầm 01 chai dung dịch trong suốt đã mở nắp, tay trái cầm một túi nilon màu đỏ nhạt bên trong có một chai dung dịch chưa mở nắp và một cái bật lửa màu đỏ. Thấy bị cáo Ph, ông Bật chửi “ĐM mày tao đốt cả nhà mày” và ông Bật lao vào dùng tay trái túm vào cổ váy ngủ kéo Ph ra ngoài cửa, tay phải cầm chai dung dịch đổ lên đầu Ph làm dung dịch chảy xuống người và váy bị cáo Ph. Bị cáo Ph ngửi thấy mùi cồn và thấy ông Bật cầm bật lửa nên bị cáo Ph dùng hai tay đẩy thẳng vào ngực ông Bật làm tay ông Bật buông tay ra khỏi cổ váy của Ph. Ông Bật lùi ra sau và mất thăng bằng, tay phải vịn giơ lên để tiếp tục đổ chai dung dịch. Lúc đẩy ông Bật thì Ph hô “Anh ơi, con ơi, thằng Bật đổ nước gì vào người em như là cồn”. Sau đó Hòa chạy ra hô “bố ơi, ông Bật dùng cồn định đốt nhà đây này” và dùng tay đẩy vào ngực trước vai trái ông Bật làm ông Bật lùi về sau, ngã người ra sau, vai tựa vào tường cầu thang sắt tầng 2, mất thăng bằng và giơ một chân lên (không xác định chân nào) hai tay ông Bật giơ lên trên đầu khua múa. Do bức xúc việc ông Bật đổ cồn vào người nên Ph đã dùng chân trái đạp vào cổ chân đang giơ lên của ông Bật, làm ông Bật ngã ngã ra đằng sau, lăn trượt trên cầu thang xuống dưới chân cầu thang. Lúc đó, anh Bùi Văn Chuân (Sinh năm: 1988, chỗ ở: Xóm 1, thôn Nông Khê, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội); Anh Nguyễn Hùng Sơn (Sinh năm: 1990, nơi ở: 99 Giải Phóng,

phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội); Nguyễn Tiến Thành (sinh năm: 1992, Chỗ ở: 241 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) đang ở tại phòng trọ thuê của nhà ông Tâm nghe thấy tiếng âm ỉ và tiếng “Uỳnh uỳnh” ở phía nhà ông Tâm nên anh Chuân mở cửa cùng anh Sơn và anh Thành đi sang sân nhà ông Tâm. Anh Chuân thấy ông Bọt đang ngã trượt từ bậc cầu thang sắt thứ 3 (từ dưới lên) theo chiều đầu xuống trước, chân vẫn gác trên bậc cầu thang, rồi bị trượt tiếp xuống nền đất, va vào hai cánh cửa nhôm kính đang dựng sát tường gần chân cầu thang làm một cánh hơi đổ nghiêng xuống. Anh Chuân thấy ông Bọt nằm bất động, đầu và chân chảy máu. Sau đó, Hòa và Ph từ trên cầu thang đi xuống sân tầng 1. Ph chửi “ĐM nó định đốt nhà, nó hất cồn vào mặt em”. Lúc đó ông Tâm đi xuống đứng giữa cầu thang, Hòa đứng ở gần chân ông Bọt cầm chai nước ngọt gần đó định đánh ông Bọt và chửi “Đánh chết mẹ nói đi” thì anh Chuân và anh Sơn can ngăn. Anh Chuân giằng chai nước ngọt để vào két và đẩy Hòa ra. Ph đi lên cầu thang và đứng ở bậc cầu thang thứ nhất (từ dưới lên) dùng chân phải (Đang đi dép trong nhà) đạp vào mang tai bên trái của ông Bọt 1 cái. Anh Sơn can ngăn và dùng tay đẩy Ph ra. Dưới tay trái ở trên bụng ông Bọt có một chiếc bật lửa màu đỏ. Lúc đó ông Tâm xuống dưới tầng 1 đứng sát nhà vệ sinh. Khoảng 20 giờ 23 phút cùng ngày, xe cấp cứu của Trung tâm cấp cứu 115- Sở y tế Hà Nội đến và kết luận: Ông Bọt tử vong trước khi xe cấp cứu đến, nghi chấn thương sọ não.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thị Thanh Ph khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Ph khai có tiền sử về bệnh động kinh. Gia đình Ph cung cấp cho cơ quan điều tra hồ sơ bệnh án của bị cáo Lê Thị Thanh Ph điều trị tại bệnh viện Việt Pháp.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại số nhà 99 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tình trạng hiện trường đã bị xáo trộn.

Khu vực tầng 1 phía ngoài cùng chia làm hai gian bán hàng, tiếp đến sát phía sau gian bán hàng bên trái là phòng ngủ và cửa hàng cho thuê, sát phía sau gian bán hàng bên phải là nhà vệ sinh, cầu thang và sân. Trên tường phía trước hai gian bán hàng có hai cửa cuốn có cùng KT (3x2,4)m, cửa bình thường, trên tường phía sau nhà có cửa ra vào KT (2,1x1,8)m, cửa hai cánh sắt, cửa ở tình trạng đóng, khóa chốt trong. Phía bên trong cửa phía sau là khu vực sân KT(5,5x2,2)m, nền lát gạch, trên sân có bể nhiều két bia, két nước ngọt, thùng nước ngọt, xe máy... Trên mặt sân phía dưới chân cầu thang là vị trí nạn nhân Nguyễn Văn Bọt nằm chết trong tư thế nằm ngửa, vùng đầu nạn nhân cách cửa ra vào phía sau 3,3m, cách tường phía nam 17cm, hai chân nạn nhân cách tường phía Nam 1,5m,

cách cửa phía sau 4,1m. Đầu nạn nhân hướng Đông Nam, hai chân hướng Tây Bắc, hai tay co để trên bụng, hai chân hơi co, vùng trán và mặt có bầm dính nhiều máu, trên quần phía dưới bàn tay trái có bột lửa gas màu đỏ. Nạn nhân mặc áo bu đông cộc tay màu cỏ úa, áo co lên ngang ngực, dưới mặc quần dài màu xám, hai chân đi giày da màu đen. Phía dưới vùng đầu nạn nhân trên mặt sân có tấm nhựa màu xanh KT (58x53x0,2)m, mặt trên tấm nhựa có cấu tạo dạng nhiều hình trụ bằng nhựa cứng đường kính 0,6cm, nhô lên cao hơn so với mặt tấm nhựa 0,7cm, mỗi hình trụ bằng nhựa này cách đều nhau trung bình 0,8cm. Trên mặt tấm nhựa này phía dưới vùng đầu nạn nhân có bầm dính đám chất màu nâu đỏ nghi máu đọng diện (24x20) cm. Trên mặt sân, sát vùng đầu nạn nhân và tường phía nam, cách cửa ra vào phía sau 3,4 m có túi nilon màu trắng KT (30x15)cm, mặt ngoài túi rải rác có dính vết chất màu nâu đỏ nghi máu bắn. Dựng trước tường phía Nam và vùng đầu nạn nhân, cách chân cầu thang 15cm có hai tấm thạch cao màu trắng có cùng KT (60x60x1,8)cm, dựng phía ngoài hai tấm thạch cao, cách chân cầu thang 53cm có hai cánh cửa nhôm kính có cùng kích thước (1,8x0,9)m. Tại mặt ngoài tấm thạch cao phía ngoài có dính vết chất màu nâu đỏ nghi máu bắn diện (40x20)cm, đám vết cao cách sân 20cm. Gần đầu phía ngoài tấm thạch cao, ở giữa hai cánh cửa nhôm kính dựng sát tường phía Nam có chai nhựa nhãn “còn 90 độ” không có nắp chai, trong chai có chứa ít dung dịch màu trắng. Trên sân, cách cửa phía sau 1,1m, cách tường phía nam 75cm có xe máy nhãn hiệu Honda spacy màu trắng BKS 29D-053.05, đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng đông, xe dựng chân chống phụ, ổ khóa ở trạng thái OFF và không có chìa khóa, bánh xe phía trước được khóa bằng khóa chữ U.

Phòng ngủ tầng 1 nằm ở sát phía sau gian bán hàng bên trái, phòng ngủ có kích thước (3,1x2) m, mặt quay hướng nam. Trên tường phía Nam phòng ngủ có cửa ra vào KT (1,7x0,9) m, cửa hai cánh bằng nhôm kính đóng mở ra phía ngoài, cửa ở tình trạng mở. Tại ô kính cửa cách cửa phía Tây có vết rạn vỡ kính trên diện (47x33) cm, ô kính cửa cánh cửa phía Đông có vết rạn vỡ kính trên diện (80x33) cm. Trong phòng có kê giường, trạn bếp, tủ bếp, quần áo... Cầu thang dẫn lên tầng 2 dựng sát tường phía Nam, nằm phía trên nhà vệ sinh, cầu thang bằng sắt rộng trung bình 70cm, lan can cầu thang cao 63cm. Cầu thang có 14 bậc, mỗi bậc cao cách nhau trung bình 17cm, trên mặt mỗi bậc cầu thang có gắn ốp tấm kim loại có KT (36x22cm).

Trên mặt bậc cầu thang thứ 1(tính từ dưới sân đi lên) có đám tóc màu đen diện (18x5)cm, trên mặt bậc cầu thang thứ 2 có dính vết chất màu nâu đỏ nghi máu diện (5x4)cm, trên mặt bậc cầu thang thứ 3 có dính vết chất màu nâu đỏ nghi

máu diện (3x1.5)cm. Phía dưới gầm cầu thang có để một số ghế nhựa, bàn nhựa, két có nước ngọt, chậu... ở tình trạng lộn xộn.

Tại mặt dưới chiếc bàn để nằm ngửa dưới gầm cầu thang, cách tường phía nam 20cm, cách tường phía trước nhà vệ sinh 55cm có túi nilon màu đỏ, 02 chai còn nhãn “còn 90 độ ” không có nắp chai và 01 nắp chai màu trắng trong túi nilon, trong hai chai có chứa ít dung dịch màu trắng.

Tầng 2 có phòng khách, phòng ngủ, nhà vệ sinh và ban công phía trước hành lang cầu thang tầng 2 phía trước phòng khách có KT (2,16x0,9) m, nền lát gạch. Từ mặt sân hành lang cầu thang tầng 2 cao cách nóc nhà vệ sinh là 90cm, cao cách mặt sân là 3,75m. Trên hành lang có một số đôi dép lê và tấm thảm lót sân... Cách mép cầu thang 70cm, cách tường phía nam 20cm có chai nhựa nhãn còn 90 độ bị bẹp, chai không có nắp chai, trong chai có ít dung dịch màu trắng, mặt ngoài chai có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu quệt diện (3x1,5) cm.

Phòng khách tầng 2 có kích thước (4,6x3,3)m, trên tường phía Đông phòng khách có cửa mở ra hành lang cầu thang, cửa có KT 2,2x1,3m, cửa một cánh đang mở về phía bên trong phòng khách. Trong phòng khách có kê bộ bàn ghế gỗ, giường, tủ lạnh, cây nước nóng lạnh... Từ trong phòng khách có cửa thông sang phòng ngủ, cửa có KT 2x0,9m, cửa một cánh nhôm kính dạng trượt lùa sang một bên. Phòng ngủ có kích thước 4,5x3 m trong phòng ngủ có kê giường, kệ ti vi, bàn, tủ gỗ... kê sát phía tây bắc phòng ngủ có giường gỗ KT 2x1,6x0,35m, trên mặt đệm có để lộn xộn chăn gối, váy ngủ màu xanh tím than, váy màu đen chấm bi màu hồng...

Dừng lại theo sự xác định của Lê Thị Thanh Ph: Tối ngày 10/8/2018, ông Bọt có cầm theo một số chai còn và bật lửa đi lên tầng 2, lúc này Ph đứng ở hành lang cầu thang tầng 2 cách cửa phòng khách 8 cm, cách tường phía Nam 1m (Vị trí số 1), ông Bọt đứng đối diện Ph cách Ph 73 cm, cách tường phía Nam 43cm, cách mép cầu thang 30 cm (Vị trí số 2). Ông Bọt túm vào cổ váy Ph sau đó đồ còn vào váy bị cáo Ph, tay ông Bọt cầm bật lửa dọa châm lửa đốt, Ph sợ quá hét tay và đẩy ông Bọt ra. Ông Bọt ngã lăn xuống cầu thang nằm bất tỉnh trên sân phía dưới chân cầu thang. Ph đi xuống đứng ở bậc cầu thang thứ nhất (vị trí số 3) Ph dùng tay tát vào mặt ông Bọt và dùng chân trái đạp vào người ông Bọt đang nằm bất tỉnh (vị trí số 4).

Dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được:

-Đám tóc trên mặt bậc thứ nhất cầu thang ở vị trí như đã mô tả trong biên bản.

-Vết chất màu nâu đỏ nghi máu dính trên mặt bậc cầu thang thứ 2, bậc cầu thang thứ 3 và trên tấm thạch cao ở vị trí như đã mô tả trong biên bản.

- 04 chai nhựa nhãn cồn 90 độ phía dưới cầu thang sân và hành lang cầu thang tầng 2 ở vị trí như đã mô tả trong biên bản.

-01 váy ngủ màu xanh tím than trên giường phòng ngủ tầng 2 ở vị trí như đã mô tả trong biên bản.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đôi dép tông màu đỏ, đen, trên đế dép có chữ THAILAND (đã qua sử dụng); 01 chai thủy tinh thể tích 240ml bên trong có nước màu vàng cam, bên ngoài có chữ Tropicana TWISTER.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong và thời gian tử vong của ông Nguyễn Văn Bội; dấu vết, cơ chế hình thành các dấu vết thương tích trên người ông Nguyễn Văn Bội; trưng cầu giám định các dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được khi khám nghiệm hiện trường; giám định tâm thần đối với bị can Lê Thị Thanh Ph.

1. Tại bản kết luận pháp y số: 7213 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

Giám định:

1.1. Khám ngoài:

- Tử thi nam giới, cao 165 cm, thể trạng trung bình. Mặc áo bu đông cộc tay màu cỏ úa. Vai áo trái và lưng áo quệt bẩn màu trắng không rõ hình trên diện (30x15) cm. Túi ngực phải có 01 ví màu đen, có 1.700.000 VNĐ, túi ngực trái có 185.000 VNĐ. Quần dài màu xám, túi quần trái có 01 điện thoại Nokia màu đen. Đi giày da màu đen. Tử thi trong tình trạng co cứng, hoen tử thi xuất hiện mặt sau cơ thể.

- Đầu, mặt cổ: tóc ngắn hoa râm, vùng đỉnh trên chân tóc trán 4cm, có vết rách da nham nhở hình cung dài 12cm, tạo vạt KT(7x4)cm xuống dưới, ra trước, đáy lộ cân cơ. Đỉnh phải cách đường giữa 1cm từ chân tóc trán lên trên có vết rách da nham nhở nằm dọc dài 5,5cm, tạo vạt KT (4,3x1,5) cm sang phải, đáy lộ cân cơ. Vùng đỉnh sung nề trên diện (11x10)cm. Sung nề tụ máu thái dương phải trên diện (10x5)cm, trong đó có vết hằn sâu sát KT (8x0,2) cm. Vùng trán, gò má hai bên, mũi và môi trên có các vết thủng lõm da hình tròn đường kính 0,5cm trên diện (16x8)cm.

Các vết thủng lõm da hình tròn nằm song song cách nhau 0,8cm. Răng cửa hàm dưới lung lay. Hai lỗ tai, mũi khô. Xương hàm mặt bình thường. Vùng cổ không có thương tích. Cột sống cổ chắc.

-Ngực, bụng: Giữa ngực, dưới hõm ức 4cm sâu sát tụ máu KT (2,5x2)cm. Bộ phận sinh dục ngoài bình thường.

-Lưng, mông: sâu sát tụ máu bờ sau hõm nách phải KT (9x5) cm. Giữa lưng có nhiều vết hằn lõm da hình tròn giống vùng mặt.

-Tay phải: sây sât tụ máu mu bàn tay KT(13x9)cm. Sây sât tụ máu mặt trong khuỷu KT(2x1.5)cm. Sây sât mặt ngoài cánh tay trên khuỷu 3cm, KT (2x2,5) cm. Sây sât bờ sau vai KT (6x5)cm. Xương khớp bình thường.

-Tay trái: sây sât tụ máu mu bàn tay KT (14x5) cm. Sây sât tụ máu mặt sau khuỷu tay trái KT (9,5x8)cm, xương khớp bình thường.

-Hai chân: không có thương tích, xương khớp bình thường.

1.2. Khám trong

- Đầu: tụ máu dưới da vùng đỉnh tương ứng các vết rách da bên ngoài. Tụ máu cơ thái dương phải. Võ xương trán phải lan xuống hố thái dương dài 10cm. Rạn võ xương trán trái dài 5cm. Rách màng não cứng vùng trán, thái dương phải. Dưới màng cứng có khoảng 250ml máu lỏng. Chảy máu, giập não mặt dưới thùy trán phải KT (5x4) cm. Chảy máu màng mềm đỉnh phải KT (5x3) cm. Tụt hạnh nhân tiểu não. Võ xương nền sọ trước dài 8cm.

Ngực, bụng: Tổ chức dưới da cơ bình thường, khoang ngực hai bên khô, tim phổi xung huyết không có tổn thương. Ổ bụng khô. Gan, thận, lách không có tổn thương. Dạ dày có dịch nhầy màu nâu, niêm mạc bình thường, xương chậu chắc.

1.3. Xét nghiệm

- Kết quả xét nghiệm số: 375/C09 (P4) ngày 23/8/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an: Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là: 151,8mg/100ml máu.

- Máu nạn nhân thuộc nhóm A.

Kết luận: Qua giám định pháp y tử thi thấy:

-Vùng đỉnh đầu có hai vết rách da nham nhở, tạo vạt, đáy lộ cân cơ. Sây sât tụ máu thái dương phải. Vùng trán, mặt có các vết thủng lõm da hình tròn, nằm song song cách đều nhau. Tụ máu dưới da vùng đỉnh đầu và cơ thái dương phải. Rạn võ xương trán trái. Võ xương trán phải lan xuống hố thái dương và nền sọ trước. Rách vùng não cứng vùng trán- thái dương phải, dưới màng cứng có nhiều máu lỏng. Chảy máu, giập não mặt dưới thùy trán phải. Chảy máu màng mềm vùng đỉnh phải. Tụt hạnh nhân tiểu não.

- Các tạng trong khoang ngực bụng trong tình trạng xung huyết, không có tổn thương. Hệ thống xương lồng ngực, xương chậu vững.

- Rải rác có các vết sây sât da, tụ máu vùng lưng và hai tay.

- Trong máu nạn nhân có tìm thấy Ethanol, nồng độ 151,8mg/100ml.

- Máu nạn nhân thuộc nhóm A.

Nguyên nhân chết: Võ xương sọ, giập và chảy máu não, tụt hạnh nhân tiểu não. Thương tích vùng đầu nạn nhân do va đập trực tiếp với nền cứng gây nên.

Ngày 19/11/2018 Cơ quan CSĐT, Công an quận Hai Bà Trưng ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01, nội dung:

+ Thời điểm chết của nạn nhân Nguyễn Văn Bột?

+ Cơ chế hình thành các dấu vết thương tích trên người nạn nhân Nguyễn Văn Bột như sau:

Vùng đỉnh trên chân tóc trán 04cm, có vết rách da nham nhở hình cung dài 12cm, tạo vạt KT (7x4)cm xuống dưới, ra trước, đáy lộ cân cơ. Đỉnh phải cách đường giữa 1cm từ chân tóc trán lên trên có vết rách da nham nhở nằm dọc dài 5,5cm, tạo vạt KT (4,3x1,5) cm sang phải, đáy lộ cân cơ.

Giữa ngực, dưới hõm ức 4cm sâu sát tụ máu KT (2,5x2) cm.

Sâu sát tụ máu bờ sau hõm nách phải KT (9x5) cm. Giữa lưng có nhiều vết hằn lõm da hình tròn giống ở vùng mặt.

Các vết thương trên cơ thể nạn nhân là do một vật hay nhiều vật gây nên. Đặc điểm của các vật thể đó như thế nào?

Trên cơ thể nạn nhân còn có mẫu vật gì không? Nếu có thì là mẫu vật gì, nguồn gốc mẫu vật?

Ngày 03/12/2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có công văn số: 624/PC09-CVPY gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng:

Căn cứ vào bản giám định pháp y số: 7213/PC09-PY ngày 19/09/2018 chúng tôi xin trả lời như sau:

1. Về thời điểm chết của nạn nhân Bột

Tại thời điểm giám định:

- Tử thi trong giai đoạn co cứng, hoen tử thi xuất hiện mặt sau cơ thể.

- Tình trạng các cơ quan nội tạng bên trong cơ thể đã mô tả chi tiết trong bản kết luận giám định.

Vì vậy, thời gian từ khi nạn nhân tử vong đến khi giám định trong khoảng 24 giờ.

2. Về cơ chế hình thành các dấu vết thương tích:

- Các dấu vết thương tích và cơ chế hình thành thương tích vùng đầu của nạn nhân đã được mô tả cụ thể trong bản kết luận giám định pháp y: Thương tích vùng đầu nạn nhân do va đập trực tiếp với nền cứng gây nên.

- Các vết sâu sát tụ máu vùng ngực, bờ sau hõm nách do va quệt với vật tày cứng gây nên.

- Các vết hằn lõm vùng lưng: Do vùng lưng tỳ đè trực tiếp với vật tày cứng có đặc điểm như mô tả trong bản kết luận giám định pháp y.

2. *Tại kết luận giám định số 6834 ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:*

- 01 váy màu xanh tím than có tìm thấy Ethadol (Cồn).
- Dung dịch bên trong 04 chai nhựa nhãn ghi “Cồn 90 độ” đều là Ethanol (Cồn). Thể tích của từng chai như sau:
 - + Chai nhựa ghi số 01 nhãn ghi “Cồn 90 độ” có thể tích là: 40ml.
 - + Chai nhựa ghi số 02 nhãn ghi “Cồn 90 độ” có thể tích là: 04ml.
 - + Chai nhựa ghi số 03 nhãn ghi “Cồn 90 độ” có thể tích là: 110ml.
 - + Chai nhựa ghi số 04 nhãn ghi “Cồn 90 độ” có thể tích là: 130ml.

3. *Tại Kết luận giám định số 7483 ngày 26/9/2018, phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận:*

- + Mẫu máu nạn nhân Nguyễn Văn Bội thuộc nhóm máu A.
- + Đám chất màu nâu đỏ nghi máu bám dính trên mặt tấm nhựa phía dưới vùng đầu nạn nhân là máu người, thuộc nhóm máu A.
- + Trên túi nilon màu trắng KT (30x15) cm có dính máu người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được nhóm máu.
- + Trên tấm thạch cao có dính máu người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được nhóm máu.
- + Chất màu nâu đỏ nghi máu trên mặt bậc cầu thang thứ 2, bậc cầu thang thứ 3 là máu người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được nhóm máu.

4. *Tại kết luận giám định số: 5636/C09 (TT3) ngày 15/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:*

Kiểu gen xác định được từ đám tóc ghi thu tại hiện trường vụ án (kí hiệu A) trùng hoàn toàn với kiểu gen xác định được từ mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Văn Bội (kí hiệu M) gửi giám định.

5. *Tại bản kết luận giám định số: 8697 ngày 20/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:* Trên chai nhựa nhãn “Cồn 90” gửi giám định có dính máu người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được nhóm máu.

6. *Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 110/ 18.4.2019, của Viện pháp y tâm thần Trung ương -Bộ y tế kết luận:*

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Lê Thanh Ph có bệnh động kinh toàn thể cơ lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại cơ quan điều tra, chị Nguyễn Thị Hoàng Quế (sinh năm: 1985, địa chỉ: Tứ Kỳ, tổ 14 phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội) khai: chị Quế là con

của ông Bớt và bà Hoàng Thị Sang (Sinh năm: 1946, địa chỉ: 128 Đại La, phường Đồng Tâm, thành phố Hà Nội). Bà Sang đã ủy quyền cho chị Quế tham gia tố tụng. Cơ quan điều tra đã trả cho chị Quế: 01 ví màu đen, 1.885.000 VNĐ, 01 điện thoại Nokia màu đen. Về bồi thường dân sự, Lê Thị Thanh Ph đã bồi thường cho gia đình chị Quế 150.000.000 đồng. Chị Quế có đơn đề nghị các cơ quan tố tụng giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Thị Thanh Ph.

Đối với Ngô Khánh Hòa có hành vi dùng tay đẩy tay ông Bớt khi ông Bớt hất cùn vào người Hòa và Ph, có hành vi dùng chai nước màu vàng cam, bên ngoài có chữ Tropicana TWISTER chữi và định đánh ông Bớt thì anh Chuân can ngăn, Hòa chưa gây thương tích cho ông Bớt, vì vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Ngô Khánh Hòa là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 249/CT/VKSHBT-HS ngày 07 tháng 08 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố Lê Thị Thanh Ph về Tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2020/HS-ST ngày 19/09/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 ; Điểm i khoản 1 Điều 52; Các điểm s, b, e, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Ph **04 (Bốn)** năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2018 đến 08/3/2019).

***Về trách** nhiệm dân sự: Hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 24/09/2020 Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Thị Thanh Ph kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo Ph. Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Thỏa thuận bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo Lê Thị Kim Ph kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thanh Ph, giảm một phần hình phạt đối với Bị cáo nhưng chuyển tội danh sang Điều 135 vì không cấu thành tội danh Điều 134. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa tội danh. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b,s, e, q khoản 1,2 Điều 51, Điều 54, tình tiết tăng nặng tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Sửa án Bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** từ 32 tháng đến 36 tháng tù.

Về phần dân sự không xem xét.

Luật sư bào chữa cho Bị cáo: Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Bớt uống rượu say, đổ cồn lên người Bị cáo, bị cáo đã đạp vào chân ông Bớt làm ông Bớt ngã xuống. Nguyên nhân ông Bớt chết do vỡ xương sọ, tụt hạnh nhân tiểu não, do va đập trực tiếp với nền cứng gây nên. Ông Bớt bị chết là ngoài ý muốn của Bị cáo. Sau khi phạm tội, Bị cáo bồi thường theo yêu cầu của gia đình Bị hại, yêu cầu bao nhiêu, Bị cáo bồi thường bấy nhiêu. Bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo phạm tội do bị kích động, Bị cáo có khiếm khuyết về mặt nhận thức, bị động kinh, rất dễ bị kích động. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng là người khuyết tật. Bố Bị cáo là người có công cách mạng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”, áp dụng Điều 135, điểm s, b, e khoản 1 Điều 51; Điều 54 để giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, cho Bị cáo được cải tạo tại địa phương để Bị cáo có cơ hội chữa bệnh.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của Bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo Lê thị Thanh Ph tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 10/8/2018, tại số nhà 99 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, ông Nguyễn Văn Bội mang theo chất cồn và bật lửa đến phòng của bị cáo Lê Thị Thanh Ph để gây sự và đổ chất cồn lên người bị cáo Ph, đe dọa đốt bị cáo Ph. Bị cáo Ph dùng tay đẩy ông Bội làm ông Bội mất đà lùi về phía sau, tay vẫn giơ lên để tiếp tục đổ chai dung dịch. Hòa chạy ra dùng tay hất tay ông Bội làm ông Bội mất thăng bằng. Bị cáo Ph đã dùng chân đạp vào cổ chân đang giơ lên của ông Bội, làm ông Bội ngã ngửa ra đằng sau, lăn trượt trên cầu thang từ tầng 2 xuống tầng 1 bị tử vong.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Thanh Ph là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Ph là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tính mạng của ông Nguyễn Văn Bội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Bị cáo vẫn nhận thức pháp luật nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo Lê Thị Thanh Ph.

Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo Ph đã bồi thường tòa bộ tiền cho Đại diện gia đình Bị hại, có lỗi của Bị hại, phạm tội lần đầu, Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi. Đại diện gia đình Bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng Bị cáo là người khuyết tật, bố Bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho Bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo các điểm s, b, e, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội với người trên 70 tuổi theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Nhưng vẫn cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục Bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

3. Về án phí:

Bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Thị Thanh Ph**

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2020/HS-ST ngày 19/09/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, về quyết định hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134 ; Điểm i khoản 1 Điều 52; Các điểm s, b, e, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/08/2018 đến 08/3/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong.

III. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Lê Thị Thanh Ph** không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 08/12/2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- TAND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm;
- Đại diện Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành